TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số **70**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06/9/2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **ĐỖ KHÁNH HÀ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **LÊ THIÊN HOÀNG**

Ông **VÕ HOÀNG ÁI**

- Thư ký phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ VÂN –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:

Bà **LÊ THỊ BÍCH THẢO -** Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 383/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/8/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Hồng T** - sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Đỗ Hải P** - sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/7/2018, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Hồng T trình bày:

Bà và ông Đỗ Hải P tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1997, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N vào ngày 02/7/1998. Thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là ông P thường xuyên uống rượu, về nhà gây gỗ, đánh đập vợ con, bạo lực gia đình. Tình trạng này kéo dài, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạng nứt, mẫu thuẫn ngày càng trầm trọng. Bà và ông P đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, không quan tâm đến nhau. Bà nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nay bà xin ly hôn với ông Đỗ Hải P.

Về con chung: Bà và ông Đỗ Hải P có 03 con chung là Đỗ Văn T - sinh ngày 26/6/1997, Đỗ Thị Thu B - sinh ngày 16/4/1998 và Đỗ Hải D - sinh ngày 03/01/2000. Các con chung đã trưởng thành nên bà không có ý kiến.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2018 và tại phiên tòa, bị đơn ông Đỗ Hải P trình bày:

Ông với bà Trần Thị Hồng T kết hôn trên tin thần tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã, thị xã N cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ông P thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cãi vả nhau nhưng vẫn sống hạnh phúc, đến năm 2017, bà T có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, không có trách nhiệm với gia đình. Từ năm 2017, bà T đã bỏ nhà đi, ông không quan tâm đến việc bà T bỏ đi đâu, làm gì. Hiện nay ông và bà Tmạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Tuy nhiên, ông không đồng ý ly hôn với bà T vì ông còn thương bà T.

Về con chung: Ông và bà Trần Thị Hồng T có 03 con chung là Đỗ Văn T - sinh ngày 26/6/1997, Đỗ Thị Thu B - sinh ngày 16/4/1998 và Đỗ Hải D - sinh ngày 03/01/2000. Các con chung đã trưởng thành nên ông không có ý kiến.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đỗ Hải P đăng ký kết hôn trên tin thần tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 48/1998 ngày 02/7/1998. Đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạng nứt. Nguyên đơn bà T cho rằng mâu thuẫn gia đình là do ông P thường xuyên uống rượu, về nhà gây gỗ, cải vả, đánh đập vợ con. Bị đơn ông P lại cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bà T có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, không có trách nhiệm với gia đình.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng hôn nhân của bà T và ông P có xảy ra mâu thuẫn, tuy nhiên, các bên không có biện pháp gì để giải quyết, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Bà T và ông P đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, không quan tâm đến nhau. Có thể thấy, đời sống chung của bà Thắng và ông Phương không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cuộc sống gia đình cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hồng T.

Về con chung: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đỗ Hải P có 03 con chung là Đỗ Văn T - sinh ngày 26/6/1997, Đỗ Thị Thu B - sinh ngày 16/4/1998 và Đỗ Hải D - sinh ngày 03/01/2000. Các con chung đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Trần Thị T và ông Đỗ Hải P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Phát biểu tại phiên tòa, Đại diện Việm kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa kết luận: Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự quy định trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Hồng T.

Bà Trần Thị Hồng T được ly hôn với ông Đỗ Hải P.

Về con chung: Các con chung đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đỗ Hải P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị Hồng T phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Tđã nộp theo biên lai số AA/2016/0004035 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Như vậy, bà T đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đỗ Khánh Hà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã Ninh T;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án.